

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị quyết Số 128/NQ-HĐND ngày 22/4/2022 của HĐND huyện Yên Định về việc chủ trương đầu tư xây dựng Dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định; Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 13/4/2023 của HĐND huyện Yên Định về việc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư mới trên địa bàn huyện; Nghị quyết số 259/NQ-HĐND ngày 7/7/2023 của HĐND huyện Yên Định về việc quyết định điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định;

Xét Văn bản số 11146/STNMT-BVMT ngày 30/11/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định (giai đoạn 1);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 453/Tr-STNMT ngày 25/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định (giai đoạn 1) (sau đây gọi là dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Yên Thịnh, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định thực hiện tại xã Yên Thịnh, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Yên Định, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Yên Thịnh (để giám sát);
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh,
huyện Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư
xây dựng huyện Yên Định

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định (giai đoạn 1).
- Địa điểm thực hiện: Xã Yên Thịnh, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định.
- + Người đại diện: Nguyễn Đăng Huệ.
- + Chức vụ: Giám đốc Ban.
- + Địa chỉ: Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
- + Điện thoại: 0946120992

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Sâu Xĩa, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định (giai đoạn 1) thuộc địa giới hành chính xã Yên Thịnh, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
- Quy mô xây dựng: Dự án được thực hiện trên diện tích 26.604,3m²; bao gồm các hạng mục: San nền, giao thông, hệ thống cấp nước, thoát nước và hệ thống cấp điện sinh hoạt, điện chiếu sáng hoàn chỉnh.
- Quy mô sử dụng đất: Đất ở chia lô với 99 lô, tổng diện tích 14.525,79m²; Đất hạ tầng kỹ thuật 12.078,5m²
- Quy mô dân số: Khoảng 396 người.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Thi công san nền.
- Thi công đường giao thông, vỉa hè, cây xanh.
- Thi công hệ thống thoát nước mưa.
- Thi công hệ thống thoát nước thải sinh hoạt.
- Thi công hệ thống cấp nước, cấp điện sinh hoạt, điện chiếu sáng.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường :

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ với diện tích 24.665,7m²

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, san nền, thi công đường, thi công hệ thống

thoát nước, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung, ảnh hưởng đến thủy lợi...; tác động đến dân cư và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn vận hành từ các hoạt động xây dựng công trình nhà ở, sinh hoạt của người dân trong khu vực dự án, giao thông đi lại trên các tuyến đường,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại...; tác động đến dân cư, môi trường tự nhiên và các yếu tố xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng

3.1.1. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng $1,55\text{m}^3/\text{ngày}$ (bao gồm nước thải rửa tay chân $0,99\text{m}^3/\text{ngày}$; nước thải vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) $0,44\text{m}^3/\text{ngày}$, nước thải nhà bếp $0,12\text{m}^3/\text{ngày}$). Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải phát sinh từ quá trình rửa lốp xe khoảng $8,0\text{m}^3/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu gồm: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công có lưu lượng tối đa $65,6(\text{l/s})$. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải,...

3.1.2. Bụi, khí thải:

- Bụi và khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật gồm: bụi và khí thải từ phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án, bụi cuốn theo lốp xe,... Thành phần gồm bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂.

- Bụi và khí thải từ hoạt động thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật gồm: bụi từ đào đắp trên công trường, trút đổ nguyên vật liệu, thi công công trình, bụi và khí thải từ các máy móc thiết bị tiêu thụ dầu DO, bụi từ hoạt động vệ sinh móng đường cấp phối đá dăm trước khi láng nhựa, khí thải từ hoạt động tưới nhựa dính bám và từ lớp mặt đường bê tông nhựa trong quá trình thi công. Thành phần gồm bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂.

3.1.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng $15,5 \text{ kg}/\text{ngày}$ chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Thực vật phát quang khoảng $5,3 \text{ tấn}$; Đất bóc hữu cơ, bùn nạo vét khoảng $4.933,1\text{m}^3$; Vật liệu rời như cát, đá dăm... khoảng $81,2\text{m}^3$; Mảnh sắt thép thừa, gỗ cốp pha loại, gạch vỡ... khoảng 21 tấn ; Vỏ bao bì xi măng $1,7 \text{ tấn}$.

b. Chất thải nguy hại:

- Khối lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh khoảng 36 kg/giai đoạn thi công, chủ yếu là giẻ lau dính dầu, pin.
- Khối lượng dầu thải từ các phương tiện thi công dự án phát sinh tại công trường tối đa 160 lít/giai đoạn thi công.

3.1.4. Tiếng ồn, độ rung:

Tác động do tiếng ồn, độ rung từ hoạt động thi công và vận chuyển ảnh hưởng trực tiếp đến công nhân xây dựng và dân cư khu vực lân cận. Các tác động do tiếng ồn diễn ra không liên tục trong thời gian thi công dự án. Vì vậy, các tác động này mang tính chất thời điểm, tạm thời và có thể khắc phục hiệu quả bằng các biện pháp quản lý và thi công.

3.1.5. Các tác động khác:

- Dự án chiếm dụng đất sản xuất bao gồm: diện tích đất trồng lúa 24.665,7m² của 37 hộ gia đình xã Yên Thịnh và 724,4m² đất trồng cây hàng năm khác; Phần diện tích còn lại gồm 619,0m² đất giao thông và 577,2m² đất thủy lợi thuộc quản lý của UBND xã Yên Thịnh bao gồm đất kênh mương, giao thông nội đồng, bờ đất chủ yếu phục vụ cho hoạt động nông nghiệp trong khu vực. Việc chiếm dụng diện tích đất sản xuất của các hộ gia đình có thể gây ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất và tâm lý của các hộ gia đình, ảnh hưởng đến cơ cấu sử dụng đất của địa phương, làm giảm tổng sản lượng lương thực. Tuy nhiên, phần diện tích đất lúa chuyển đổi mục đích dưới 2,5ha là không lớn so với tổng diện tích đất nông nghiệp của huyện, do đó ảnh hưởng không đáng kể đến tổng sản lượng lương thực hàng năm của địa phương, mức độ tác động không lớn.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố thiên tai, mưa lũ, tai nạn lao động, sự cố cháy nổ trong quá trình thi công; sự cố bom mìn tồn lưu; sự cố nứt nhà của các hộ dân nằm gần dự án; sự cố hư hỏng các tuyến đường giao thông. Các rủi ro, sự cố môi trường có khả năng xảy ra với tần suất thấp, mức độ tác động không lớn.

3.2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn vận hành.

3.2.1. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt của người dân phát sinh khoảng 59,4m³/ngày (bao gồm nước thải tắm, rửa 29,7m³/ngày đêm, nước thải vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) 11,9m³/ngày đêm và nước thải nhà bếp 17,8m³/ngày đêm). Thành phần chủ yếu gồm: chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước mưa chảy tràn tại khu vực dự án khoảng 262,2 lít/s. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải,...

3.2.2. Bụi, khí thải:

- Bụi từ quá trình thi công các công trình nhà ở phát sinh không lớn, không liên tục, chỉ tác động trong phạm vi xây dựng.

- Mùi thức ăn phát sinh tại các bếp hộ gia đình ngoài ra có bụi và khí SO₂, CO, NO₂ do sử dụng nhiên liệu gas. Phạm vi tác động nhỏ, mức độ không lớn.

- Các hơi khí độc hại như H₂S; NH₃; CH₄... phát sinh từ các công trình xử lý nước thải (cống rãnh thoát nước thải) và chất thải rắn ảnh hưởng trong phạm vi khu vực các công trình xử lý môi trường, mức độ thấp.

- Bụi, khí thải phát sinh trong quá trình phương tiện giao thông ra vào dự án có bụi và khí CO, NO_x, SO₂, Aldehyd....tác động không đáng kể trong phạm vi dự án.

3.2.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Chất thải rắn thông thường:

- Lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh giai đoạn vận hành mỗi ngày 396kg/ngày, gồm các chất hữu cơ dễ phân huỷ 237,6 kg/ngày; chất thải có thể tái chế 39,6 kg/ngày; chất thải có thể đốt cháy 59,4 kg/ngày; các chất thải tro khác 57,42 kg/ngày.

- Chất thải là cành lá cây xanh từ phát quang 2,0 tấn/năm.

b. Chất thải nguy hại:

Chất chất thải nguy hại khoảng 1,98 kg/ngày phát sinh trong quá trình sinh hoạt của người dân, thành phần: Pin, vỏ chai lọ hóa chất diệt côn trùng, bóng đèn neon,...

3.2.4. Các tác động khác:

Khi dự án đi vào hoạt động sẽ làm gia tăng các nguy cơ mất ANTT trong khu vực, phát sinh mâu thuẫn giữa các hộ gia đình trong quá trình sinh sống.

Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố cháy, nổ; Rủi ro, sự cố trạm biến áp, đường điện; Rủi ro, sự cố hư hỏng hệ thống xử lý chất thải; Rủi ro, sự cố an ninh trật tự tại khu vực dự án; Rủi ro, sự cố phát tán dịch bệnh.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:

4.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng:

4.1.1. Nước thải:

a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) với lưu lượng 0,44m³/ngày. Đơn vị thi công thuê 02 nhà vệ sinh (mỗi nhà vệ sinh có bể chứa chất thải 500 lít) để thu gom và thuê đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý 02 ngày/lần.

- Nước thải rửa tay, chân với lưu lượng 0,99m³/ngày → hồ lắng có thể tích 4,5 m³ (cùng nước thải vệ sinh thiết bị). Nước thải sau khi lắng, tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án.

- Nước thải nhà ăn với lưu lượng 0,12 m³/ngày → 01 bể gạt dầu mỡ dung tích 100 lit → hồ lắng có thể tích 4,5 m³ (cùng nước thải vệ sinh thiết bị). Nước thải sau lắng tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án. Phần váng mỡ thu gom và xử lý cùng chất thải rắn sinh hoạt hàng ngày.

b. Các biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:

Nước thải từ quá trình vệ sinh thiết bị với lưu lượng $8,0\text{m}^3/\text{ngày}$ → 02 hố lắng có thể tích $4,5\text{ m}^3$, (lót đáy và thành bằng HDPE để chống thấm), trong bể bố trí 01 phao quay thu váng dầu → tận dụng bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án, váng dầu thu gom, lưu giữ và xử lý cùng chất thải nguy hại của dự án.

c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn gồm:

- Khu vực bãi chứa nguyên vật liệu (đá, cát, xi măng, sắt thép...) phục vụ quá trình thi công xây dựng phải che chắn bằng bạt hạn chế thấp nhất lượng nước mưa chảy qua khu vực thi công kéo theo bùn, đất và cặn bẩn vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Không để vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại gần khu vực mương thoát nước phía Bắc khu đất, đồng thời quản lý dầu mỡ và chất thải nguy hại do các phương tiện vận chuyển và thi công gây ra, không để rò rỉ ra môi trường.

- Chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại: Thu gom, lưu chứa trong các dụng cụ lưu chứa có nắp đậy, đặt tại khu vực có mái che. Công nhân không xả rác ra mặt đất khu vực công trường, để tránh rác thải cuốn trôi theo nước mưa chảy tràn.

- Tạo hệ thống rãnh thoát nước mưa tạm có kích thước là $50\text{cm} \times 50\text{cm}$ dọc theo chiều dài khu đất, khoảng cách giữa các rãnh tạm là 30m . Trên các rãnh tạm bố trí các hố ga tạm kích thước $1 \times 1 \times 1\text{m}$ để lắng bùn đất, khoảng cách giữa các hố ga $30\text{m}/\text{hố ga}$. Nước mưa được thu gom và dẫn vào mương thoát nước hiện trạng phía Bắc dự án.

4.1.2. Bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân thi công trên công trường với số lượng 2 bộ/người/năm.

- Sử dụng xe tưới 5m^3 để tưới nước giảm thiểu bụi trong khi thi công sao cho bề mặt cần làm ẩm được tưới đều không tạo ra lầy hóa. Tần suất tưới trung bình là 4 lần/ngày đối với những ngày không mưa và thực hiện tưới khi thấy bụi phát sinh nhiều.

- Thi công đúng kỹ thuật, san gạt lu lèn ngay sau khi trút đổ vật liệu san nền.

- Vận chuyển nguyên vật liệu trên các xe có bạt che phủ, chở đúng tải trọng quy định, tuân thủ tốc độ di chuyển trên các tuyến đường.

- Khi thi công trong quá trình đào đắp, trút đổ vật liệu nếu quá khô phát sinh nhiều bụi, thực hiện tưới ẩm để dập bụi.

- Thi công bóc đất phong hóa theo hình thức cuốn chiếu. Đất sau khi đào tại vị trí các tuyến giao thông đổ ngay sang vị trí san nền các lô đất, xúc lên xe để vận chuyển đến các hố trồng cây xanh.

- Các phương tiện máy móc thi công trong dự án đảm bảo được kiểm định đúng quy định và bảo dưỡng thường xuyên. Tuân thủ chế độ đăng kiểm theo quy định, việc sử dụng các phương tiện và máy móc đảm bảo còn niên hạn.

- Bố trí khu vực rửa xe máy và thiết bị thi công dự án trước khi ra khỏi khu vực công trường tại khu vực cổng ra vào công trường. Khu rửa xe có diện tích 40m², thực hiện bê tông hóa mặt nền, có rãnh thoát nước và bể chứa nước rửa xe, bể lắng nước vệ sinh phương tiện. Xe vận chuyển đất và vật liệu xây dựng từ công trường trước khi ra khỏi công trường phải xịt rửa sạch lốp xe và bùn đất dính bên ngoài xe nếu có.

4.1.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Chất thải rắn thông thường:

** Đối với chất thải rắn sinh hoạt:*

- Trang bị 3 thùng đựng rác (20 lít/thùng), thùng có nắp đậy che chắn, tránh mưa, nắng và không bị động vật xâm phạm, đặt tại khu lán trại công nhân để chứa chất thải sinh hoạt phát sinh hàng ngày trên khu vực công trường.

- Chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn thi công, thực hiện phân thành 3 loại: chất thải có thể tái chế, chất thải dễ phân hủy và chất thải khác. Hợp đồng với Tổ thu gom rác thải sinh hoạt của địa phương vận chuyển xử lý với tần suất 2 ngày/lần.

- Chủ dự án và đơn vị thi công yêu cầu công nhân phân loại và bỏ rác đúng nơi quy định, tuyệt đối không được đốt hoặc đổ chất thải rắn xuống hệ thống mương thoát nước và môi trường xung quanh.

** Đối với chất thải rắn xây dựng:*

- Chất thải là thực vật phát quang với khối lượng khoảng 5,3 tấn, hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý.

- Đối với đất bóc hữu cơ, bùn nạo vét với khối lượng là 4.933,1m³, thu gom vận chuyển tôn cao thửa đất trồng lúa hiện trạng sâu trũng, thấp hơn so với mặt bằng chung của các thửa ruộng khác cùng xứ đồng tại thửa số 73, tờ bản đồ số 6, xứ đồng Bái Núi xã Yên Thịnh, huyện Yên Định, theo Văn bản số 511/PA-BQLDA ngày 24/8/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định về Phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước.

- Đối với vật liệu rời như cát, đá dăm rơi vãi...tận dụng làm vật liệu san nền tại vị trí các lô đất của dự án.

- Đối với sắt thép thừa, gỗ cốp pha các loại...thu gom tận dụng hoặc bán phế liệu.

- Đối với chất thải là vỏ bao xi măng: Thu gom và bán phế liệu.

b. Chất thải nguy hại:

- Hợp đồng với cơ sở bảo dưỡng để thay dầu và bảo dưỡng thiết bị, phương tiện tại cơ sở cung cấp dịch vụ.

- Trang bị các thùng chứa có dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại tại kho tạm trên công trường để thu gom lưu giữ chất nguy hại theo quy định. Chất thải nguy hại rắn được thu gom và lưu giữ vào 2 thùng chứa loại 100 lít/thùng. Chất thải lỏng nguy hại được thu gom và lưu giữ vào 2 thùng chứa loại 100 lít/thùng.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển xử lý chất thải nguy hại sau khi kết thúc thi công.

4.1.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Hạn chế vận hành những máy móc thiết bị đồng thời để giảm tiếng ồn, độ rung cộng hưởng, nhất là vị trí gần các khu vực nhạy cảm.

- Tắt những máy móc hoạt động gián đoạn nếu thấy không cần thiết để giảm mức ồn tích lũy ở mức thấp nhất.

- Quy định tốc độ xe, máy móc thi công khi di chuyển trong công trường không quá 5km/h.

- Không tiến hành thi công vào khoảng thời gian từ 22 giờ ÷ 6 giờ ngày hôm sau và 11 giờ ÷ 13 giờ.

- Trang bị nút tai chống ồn cho công nhân thi công tại các vị trí có tiếng ồn lớn, vận hành các thiết bị có độ ồn cao.

- Sử dụng đầm cóc để thi công các vị trí tiếp giáp các công trình nhà dân, không sử dụng lu máy, lu rung.

4.1.5. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

a. Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:

- Thành lập hội đồng GPMB dự án, thực hiện giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với địa phương tuyên truyền, vận động người dân tránh xa các tệ nạn xã hội.

- Định hướng việc làm cho người dân mất đất sản xuất để người dân ổn định đời sống và thu nhập.

- Ưu tiên đào tạo nghề cho các gia đình mất đất sản xuất bởi dự án, tạo điều kiện cho các gia đình tìm việc làm phù hợp với khả năng.

b. Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

- Sự cố bom mìn tồn lưu: Chủ dự án thuê đơn vị có chức năng thực hiện rà phá bom mìn toàn bộ khu vực dự án trước khi thi công.

- Sự cố tai nạn lao động: Phổ biến nội quy an toàn lao động, hướng dẫn vận hành thiết bị cho công nhân trước khi thi công. Trang bị tủ thuốc cấp cứu tại lán trại trên công trường để ứng phó sự cố tai nạn lao động.

- Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn. Trang bị 2 bình bột cứu hỏa loại 4kg. Đặt khu vực lán trại tạm trên công trường để phòng ngừa ứng phó sự cố cháy nổ khi thi công.

- Sự cố lún, nứt, hư hỏng công trình: Chủ dự án khảo sát, kiểm tra các công trình có nguy cơ ảnh hưởng bởi dự án trước khi thi công. Có biện pháp thi công, vận chuyển phù hợp với hiện trạng các công trình.

- Sự cố ngộ độc thực phẩm: Lựa chọn và sử dụng các thực phẩm đảm bảo chất lượng, chế biến đúng cách. Không sử dụng thực phẩm để lâu, hư hỏng để phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Sự cố thiên tai, sét đánh: Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết và dự báo thời tiết để sớm có biện pháp ứng phó khi có khả năng xảy ra thiên tai, mưa lũ. Khi xảy ra thiên tai, mưa lũ sẽ dừng mọi hoạt động thi công để thực hiện các biện pháp phòng ngừa ứng phó.

- Thực hiện nghiêm các quy định phòng dịch khi có bệnh dịch phát sinh, phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị chức năng trong công tác phòng chống dịch bệnh.

4.2. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn vận hành

4.2.1. Nước thải:

a. Đối với nước mưa chảy tràn:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Yên Định có trách nhiệm đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa khu vực dự án và đấu nối vào hệ thống thoát nước mưa theo đúng thiết kế được phê duyệt. Yêu cầu các hộ gia đình khi thi công xây dựng nhà phải xây dựng hệ thống thoát nước mưa phù hợp để đấu nối với hệ thống thoát nước mưa trong KDC.

- UBND xã Yên Thịnh quản lý các hoạt động xây dựng và vệ sinh môi trường khu vực dự án. Định kỳ thực hiện duy tu bảo dưỡng, nạo vét khơi thông hệ thống thoát nước mưa đảm bảo tiêu thoát nước cho khu vực dự án.

- Các hộ gia đình trong phạm vi dự án thực hiện đấu nối nước mưa chảy tràn theo hướng dẫn. Thực hiện nghiêm các quy định xây dựng và vệ sinh môi trường trong phạm vi khu đất gia đình và khu vực công cộng.

b. Đối với nước thải sinh hoạt:

- Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:

+ Chủ dự án thiết kế, thi công hệ thống thoát nước thải D300 đảm bảo kỹ thuật và chất lượng để thu gom tiêu thoát nước thải cho khu dân cư. Nước thải sau xử lý tại các bể tự hoại cải tiến 3 ngăn Bastaf tại các hộ gia đình → Hệ thống cống D300 dẫn → Mương thoát nước thải chung của khu vực dọc tuyến đường nhựa liên xã (Đường nối TL.516B và QL.47B) phía Đông Nam dự án.

+ Chủ dự án yêu cầu các hộ gia đình xây dựng hệ thống thoát nước thải, bể tự hoại cải tiến Bastaf 3 ngăn, bể tách dầu mỡ để xử lý trước khi đấu nối với hệ thống thoát nước thải trong khu dân cư.

+ Sau khi hệ thống xử lý nước thải cho toàn bộ khu dân cư mới Sâu Xía theo Quy hoạch tại Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư mới Sâu Xía, thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định được xây dựng và đi vào vận hành, chủ đầu tư có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện đấu nối nước thải từ giai đoạn 1 về hệ thống xử lý nước thải tập trung để xử lý.

- Trách nhiệm của UBND xã Yên Thịnh:

+ Yêu cầu các hộ gia đình khi xây dựng nhà cửa phải có biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt từ công nhân,... Các hộ gia đình phải xây dựng

bể tự hoại phù hợp, thiết bị tách dầu mỡ để xử lý nước thải trước khi thải ra hệ thống thu gom, thoát nước thải khu dân cư.

+ Định kỳ thực hiện duy tu bảo dưỡng, nạo vét khơi thông hệ thống thoát nước thải đảm bảo tiêu thoát nước cho khu vực dự án.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:* Yêu cầu các hộ gia đình khi xây dựng nhà phải xây dựng bể tự hoại cải tiến 3 ngăn Bastaf; đường ống thu gom nước thải tắm, giặt có song chắn rác; đường ống thu gom nước thải nhà bếp có lưới chắn rác và bể tách dầu mỡ bằng inox dung tích 50 lít. Các công trình xây dựng đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật để xử lý nước thải phát sinh trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước thải D300 của khu dân cư.

4.2.2. Bụi và khí thải:

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:*

Tuyên truyền và vận động các hộ dân, cá nhân, tổ chức thực hiện các biện pháp thu gom, giảm thiểu tác động do khí thải phát sinh từ quá trình nấu nướng, từ phương tiện giao thông,.. Xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo tỷ lệ cây xanh được trồng theo đúng quy hoạch. Bàn giao hạ tầng kỹ thuật cho UBND xã Yên Thịnh quản lý theo quy định sau khi hoàn thành.

- *Trách nhiệm của UBND xã Yên Thịnh:* Tiếp nhận và quản lý hạ tầng kỹ thuật của dự án. Bố trí nguồn kinh phí quản lý, bảo trì hạ tầng kỹ thuật; Tổ chức quản lý hạ tầng khu dân cư phù hợp, phân công trách nhiệm kiểm tra giám sát và xử lý các hoạt động vi phạm môi trường khu vực dự án rõ ràng cụ thể. Xây dựng các quy định để đảm bảo môi trường khu vực dự án. Quy định về an toàn giao thông khu vực dự án. Các quy định về phân loại, thu gom và quản lý chất thải, các hành vi nghiêm cấm không được thực hiện đối với khu vực dân cư. Vận động người dân thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp. Kiểm tra hệ thống thu gom thoát nước mưa, nước thải, nạo vét định kỳ tránh tình trạng tắc nghẽn, vỡ đường ống làm phát sinh mùi hôi thối.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:* Thiết kế xây dựng các công trình theo đúng quy hoạch, xây dựng lắp đặt đầy đủ các công trình thu gom xử lý chất thải: Hệ thống thu gom thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt, bể tự hoại cải tiến 3 ngăn, bể tách mỡ nước thải nhà bếp, hút mùi nhà bếp,...phát sinh trong phạm vi khu đất của gia đình mình. Trong quá trình sinh sống các hộ gia đình có trách nhiệm thực hiện các quy định vệ sinh môi trường, phân loại xử lý chất thải của chính quyền địa phương; Bổ sung chế phẩm khử mùi đối với các bể tự hoại xử lý nước thải sinh hoạt; Cam kết với chính quyền địa phương về việc đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, trật tự xây dựng, an ninh trật tự trong suốt quá trình xây dựng cũng như sinh sống.

4.2.3. Chất thải rắn thông thường

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:*

Xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, sau khi hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật dự án bàn giao cho UBND xã Yên Thịnh tiếp tục quản lý vận hành.

- *Trách nhiệm của UBND xã Yên Thịnh:*

+ Trang bị các thùng rác thể tích 120l có nắp đậy đặt tại các tuyến đường trong khu dân cư để người dân phân loại bỏ vào. Mỗi vị trí đặt 3 thùng khác nhau (01 Thùng màu trắng đựng CTR tái chế, 01 thùng màu vàng đựng CTR tro, 01 Thùng màu xanh đựng CTR hữu cơ để phân hủy) để thu gom, phân loại chất thải rắn. Mỗi vị trí đặt cách nhau 500m.

+ Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân tại khu vực dự án. Tổ chức dịch vụ thu gom hoặc hợp đồng thuê đơn vị thu gom tại địa phương vận chuyển với tần suất phù hợp với các loại chất thải, yêu cầu các hộ dân đóng phí cho đơn vị thu gom xử lý. Ban hành các quy định về quản lý chất thải rắn, kế hoạch quản lý chất thải rắn,...

+ Kiểm tra việc tuân thủ các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do chất thải rắn của các hộ gia đình trong khu dân cư theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

+ Có biện pháp quản lý, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật đã được đầu tư xây dựng (đường giao thông, cấp nước, cấp điện, cây xanh...)

- *Trách nhiệm của các hộ gia đình:*

+ Thực hiện phân loại rác tại nguồn, thu gom chất thải rắn sinh hoạt phát sinh vào các thùng chứa theo quy định: Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế; Chất thải thực phẩm phân loại vào các bao bì riêng màu xanh đảm bảo không phát tán mùi, nước rỉ ra môi trường; Chất thải có khả năng đốt cháy thu hồi năng lượng. Chất thải tro bỏ vào thiết bị lưu chứa chất thải tro chủ dự án đã trang bị tại khu lưu chứa tạm chất thải của dự án. Rác thải nguy hại phân loại riêng và không xả bỏ cùng rác thải sinh hoạt.

+ Nộp phí xử lý chất thải rắn đầy đủ cho đơn vị thu gom xử lý.

4.2.4. Chất thải nguy hại

- *Trách nhiệm của UBND xã Yên Thịnh:*

+ Bố trí 2 thùng 200lít màu đen, có dán nhãn và chỉ dẫn “chất thải nguy hại” bên ngoài thùng, thùng có nắp đậy kín đặt tại nhà văn hóa thôn 2, xã Yên Thịnh để lưu chứa CTNH phát sinh từ dự án, tuyên truyền cho người dân phân loại CTNH trong sinh hoạt bỏ vào thiết bị do UBND xã Yên Thịnh bố trí.

+ Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo kế hoạch chung của huyện Yên Định.

- *Trách nhiệm của các hộ gia đình:* Thu gom riêng CTNH bỏ vào thùng chứa chất thải rắn nguy hại đã được UBND xã trang bị. Tuyệt đối không xả thải chất thải nguy hại ra ngoài môi trường.

4.2.5. Các biện pháp giảm thiểu tác động khác

- UBND xã Yên Thịnh tổ chức quản lý khu dân cư theo các quy định hiện hành. Thành lập cụm, tổ dân cư, tổ liên gia, tổ an ninh trật tự,... phù hợp với tình hình dân cư của dự án và kết nối với các cụm dân cư hiện trạng. Tổ chức đăng ký hộ khẩu, quản lý hộ khẩu các hộ gia đình trong dự án. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Tổ chức tuần tra, giám sát, giữ gìn an ninh trật tự khu vực dự án. Hàng năm tổ

chức cho các hộ gia đình ký cam kết không tham gia các tệ nạn xã hội, tàng trữ sử dụng chất nổ, pháo nổ,...

- Đối với dân cư sinh sống trong khu vực dự án: Thực hiện đăng ký tạm trú, đăng ký hộ khẩu với UBND xã Yên Thịnh đối với các hộ dân từ nơi khác vào sinh sống trong khu vực dự án để thuận lợi cho công tác quản lý nhân sự tại địa phương. Thực hiện nghiêm các chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương. Cam kết với chính quyền địa phương về việc giữ gìn trật tự, không tham gia các tệ nạn xã hội, tàng trữ sử dụng chất nổ, pháo nổ,...

5. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.